SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

Số: 2314 /TB-TTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc giá thu tiền nước sạch đối với các công trình cấp nước

Thực hiện Quyết định số 4911/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành giá nước sạch đối với các công trình cấp nước do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Lâm Đồng quản lý, khai thác (Trung tâm);

Căn cứ Quyết định số 4362/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III sau sắp xếp thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2030;

Nay Trung tâm thông báo giá thu tiền nước sạch áp dụng đối với các công trình cấp nước nông thôn (CTCN) do Trung tâm trực tiếp quản lý như sau:

1. **Thời gian: từ kỳ ghi thu lượng nước sạch sử dụng tháng 10 năm 2026.**

2. Chi tiết thực hiện theo Quyết định số 4911/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có đính kèm.

3. Giá nước sạch sinh hoạt đối với các hộ tại thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi áp dụng cho tất cả các hộ (kể cả hộ người Kinh) sống tập trung trên địa bàn các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, danh sách cụ thể theo Phụ lục 1 kèm Thông báo này.

4. Nhóm khách hàng sử dụng nước sạch cho mục đích sản xuất vật chất và kinh doanh, dịch vụ theo Phụ lục 2 đính kèm Thông báo này.

5. Các công trình cấp nước có trách nhiệm niêm yết Thông báo này tại Nhà máy nước và thông tin, giải thích cho khách hàng sử dụng nước biết, thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh.

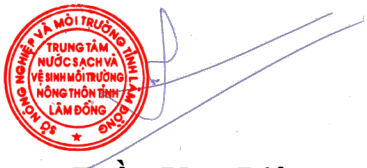
6. Thông báo này thay thế Thông báo số 2290/TTN-CN ngày 08/10/2026

Đề nghị UBND xã/phường/đặc khu giúp phổ biến, niêm yết Thông báo này và Quyết định số 4911/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 của UBND tỉnh tại trụ sở để nhân dân được biết.

Xin trân trọng cám ơn./.

Nơi nhận:
- UBND các xã/phường/đặc khu có CTCN;
- Các CTCN;
- Niêm yết;
- Đăng công khai tại Website Trung tâm;
- Lưu: CN, KH-TC, MDạ, 3b.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Liêm

PHỤ LỤC 1:
DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THUỘC VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI ÁP DỤNG MỨC GIÁ SH1
(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-TTN ngày 13/10/2026 của Trung tâm)

STT	CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC	KHU VỰC
1	Phan Tiến	Thôn Phan Tiến, xã Sông Lũy
2	Sơn Lâm	- Thôn Kai Ya - Ya Mâu, xã Phan Sơn - Thôn Ka Lon, xã Phan Sơn
3	La Dạ	- Thôn Nam Sơn, xã La Dạ - Thôn La Ngà, xã La Dạ
4	Ba Bàu	Thôn Hàm Cần 3, xã Hàm Thạnh
5	Thạnh Cần	Thôn Hàm Cần, xã Hàm Thạnh
6	Mỹ Thạnh	Thôn Mỹ Thạnh, xã Hàm Thạnh
7	Lạc Tánh	Thôn Đức Bình 2, xã Đồng Kho
8	Đức Bình	
9	La Ngâu	Thôn La Ngâu, xã Đồng Kho
10	Sông Phan	Thôn Tân Quang, xã Tân Lập
11	Đức Phú	Thôn Tà Pứa, xã Nghị Đức

PHỤ LỤC 2:
PHÂN LOẠI NHÓM KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG NƯỚC

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-TTN ngày 13/10/2026 của Trung tâm)

1. Nhóm 3: Các tổ chức, cá nhân sử dụng nước cho mục đích sản xuất vật chất gồm:

- Các đơn vị, cơ sở sản xuất, chế biến, gia công;
- Các đơn vị, cơ sở sản xuất nước, đá, kem, nước giải khát;
- Các cơ sở chăn nuôi, xử lý chất thải;
- Nước phục vụ cho công trình xây dựng;
- Các hoạt động sản xuất vật chất khác;

2. Nhóm 4: Các tổ chức, cá nhân sử dụng nước cho mục đích kinh doanh dịch vụ gồm:

- Các khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ;
- Cơ sở kinh doanh ăn uống, giải khát;
- Các cửa hàng xăng dầu;
- Các bến xe, trạm dừng chân;
- Các cơ sở thẩm mỹ, giặt ủi, rửa xe, các khu vui chơi;
- Các khu chợ (BQL chợ/cảng), cửa hàng thương mại;
- Các văn phòng đại diện, cửa hàng, các vựa thu mua, đóng gói (thanh long, hàng hóa khác…);
- Các dịch vụ cấp nước cho ghe, tàu, thuyền…;
- Các Bưu điện, Trung tâm dịch vụ viễn thông;
- Các Công ty, chi nhánh điện lực;
- Các hoạt động của tổ chức, cá nhân có sử dụng nước cho mục đích kinh doanh dịch vụ khác.